

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : BUI QUANG THAO
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 4 2 1942
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): NAM Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): YES
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 106 / 1130 A. 26 THANG 3 T. B. QUAN GO LAP
 (Dia chi tai Viet-Nam) T.P HO CHI MINH VIETNAM

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong) _____
 If Yes (Neu co): From (Tu): 9/12/1985 To (Den): 3/12/2000

PLACE OF RE-EDUCATION: CHI HOA CAMP, HO CHI MINH Village
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): Re/o. Fire

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): NONE

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): 200330 FIRE CLASS

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): A Soldier
 Date (nam): 10 years

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): _____
 IV Number (So ho so): _____
 No (Khong): NONE

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 04
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 106 / 1130 A. 26 THANG 3
T. B. QUAN GO LAP T.P HO CHI MINH VIETNAM

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
BUI QUANG CUONG
WESTMINSTER CA 92683

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): _____ No (Khong): X

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): SON

NAME & SIGNATURE: BUI QUANG DUONG

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) _____
WESTMINSTER CA 92683

DATE: 11 02 1989
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HONG THU THAI
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES :	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
BUN QUANG THAO	21 - 4 - 1972	Husband
BUN QUANG AN	21 - 8 - 1971	SON
BUN THU KHUONG NHO	5 - 2 - 1977	DAUGHTER
BUN THU BICH NHO	1 - 2 - 1979	DAUGHTER

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____
VEWL.#: _____
I-171#: Y NO
EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HOANG THI TUYET
Last Middle First

Current Address: 106 / 1130 ĐƯỜNG 26 THANG 3 P.13 QUẬN GÒ VẤP HCM

Date of Birth: 6 / 11 / 1946 Place of Birth: VIETNAM

Previous Occupation (before 1975) HOUSEWIFE
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From _____ To 15 years, no fact.
Years: 1985 Months: 12 Days: 09

3. SPONSOR'S NAME: BUI QUANG BIEU
Name

1
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>BUI THI TUYET THU</u>	<u>DAUGHTER</u>
<u>BUI THI BICH VAN</u>	<u>DAUGHTER</u>
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HUANG THI TUYET
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
BUI QUANG ANH	21-8-1977	SON
BUI THI HOANG DIEP	5-6-1977	DAUGHTER
BUI THI BICH NGOC	4-2-1979	DAUGHTER
BUI QUANG THAO	21-4-1962	Husband

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

TÒA PHỨC THẨM

Tại Thành phố Hồ Chí Minh

Bản án số : 296/HSPT

Ngày 24/5/ 1989

Vụ : Trần Văn Lương và đồng bọn "Hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân".

Thu lý số : 197/HSPT

Ngày 25/5/1989

/) /2//--//--)/2/ / /-)/2//--/

NUOC CONG HOA XA HOI CHU NGHIA VIET NAM

TÒA PHỨC THẨM TÒA AN NHAN DAN TOI CAO

Tại Thành phố Hồ Chí Minh

Với hội đồng xử án gồm có;

- Chủ tọa phiên tòa : Bà Nguyễn T.Thu Phước-Thẩm phán TANDTC.

- Và các thẩm phán : Ông Phạm Nhu Phiến - Thẩm phán TANDTC.

Ông Nguyễn Văn Soang-Thẩm phán TANDTC.

- Đại diện VKS phúc thẩm Ông Dương Tấn Tông- Kiểm sát viên báo cấp VKSND Tối Cao.

- Thư ký phiên tòa : Trần Thị Ngân.

- Hôm nay ngày 24/5/ 1989 xét xử phúc thẩm về hình sự đối với bị các sau đây :

BUI QUANG THẢO sinh năm 1942 tại Hà Bắc- trú quán: 16/6/1120 đường 26/3 Phường 13- Gò Vấp- TP.HCM- nghề nghiệp: đắp vỏ xe- văn hóa : 7/12- tôn giáo : đạo thiên chúa- có 7 con - tiền án : không - tạm giam 9/12/1985.

Bị cáo trên đã bị TAND TP.Hồ Chí Minh xử về tội "Hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân".

TÒA PHỨC THẨM NHẬN XÉT VỀ VỤ ÁN ;

Cuối năm 1981 Phạm Phùng (trốn đi nước ngoài) móc nối Lương tham gia tổ chức "Chỉ nguyện dân quân phục quốc nội - biên" Lương được làm tư lệnh khu 2. Lương đã móc nối được nhiều người cùng tham gia tổ chức thành lập Bộ tư lệnh khu 2 ở Phú Khánh và các khu trung đoàn như sau :

Tại TP.HCM bọn chúng đã thành lập được 1 trung đoàn ở 1 số quận, huyện cụ thể :

Gò Vấp: Bùi quang Thảo trung đoàn trưởng kiêm quận - trưởng.

Tháng 12/85 Thảo, Lương, Hòa, Hồ Lân (đã trốn) lên ấp 5 gặp Nay để nhận truyền đơn phân phát cho đồng bọn đem rải ở các tỉnh và đem về dấu ở nhà Thảo.

Sau đó Lương tổ chức họp tại nhà Thảo gồm các tên Sương, Thảo, Dự, Long, Phú, Vinh (Mãn) bàn kế hoạch rải truyền đơn, treo cờ phản động, chúng phân công cụ thể vai trò cho từng tên và quyết định hành động rạng sáng ngày 9/12/1985.

Thảo đi tiệm mua vải may cờ, y đã may 10 lá cờ gồm 3 cờ 3 que ngụy, mẫu cờ của tổ chức là hình chữ nhật màu xanh da trời giữa hình tròn và 3 sọc đỏ. Thảo còn mua giấy màu viết khẩu hiệu phản động.

Thảo, Lương còn phân phát truyền đơn cho Dự, Hồ Lân, Lê Văn Hoàng, Phan Nhu Thiên, Nguyễn Hữu Phú, Phạm Ngọc Nhi.

Đêm rạng sáng ngày 9/12/1985 Thảo, Lương Do Bùi Văn Hòa và Hoàng Văn Phùng dùng xe Honda chở tên Thảo, Lương ngồi sau rải truyền đơn từ ngã 5 Gò Vấp dọc theo đường Hai Bà Trưng, Nam Kỳ Khởi Nghĩa. Chúng dự định rải đến chợ Bến Thành treo cờ và dán khẩu hiệu phản động ở tổng lãnh sự quán Liên Xô, Pháp. Nhưng khi đến nhà thờ đức Bà thì bị bắt quả tang.

Tại bản án sơ thẩm số 444/HSST ngày 21-22/9/1988 TAND TP.HCM căn cứ vào điều 73 khoản 1 BLMS ngày 27/6/1985 xử:

Bùi Quang Thảo phạm tội "hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân".

Phạt:

... Bùi Quang Thảo 18 năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 10/12/1985.

Tịch thu tang vật của vụ án gồm có: 1 xe Honda số 58VA 0301059361, 1 máy may, 6 cuộn băng Cassette của Bùi Quang Thảo.

Buộc tội cả bị cáo bị phạt quản chế 5 năm sau khi mãn hạn tù.

Án phí HSST mỗi bị cáo phải nộp 3000đ.

.. Ngày 2/9, ngày 27/9, ngày 1 và ngày 3/10/1988 bị cáo Bùi Quang Thảo chống án.

.. Bùi Quang Thảo nại sau 3 năm cải tạo y đã ăn năn.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Trần Quang Thảo khai nhận có tham gia hoạt động phản cách mạng với danh xưng "Liên minh dân tộc kháng chiến phục quốc Việt Nam".

Lời thú nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với tang vật chứng, cùng các tài liệu chứng cứ được lưu nạp trong hồ sơ.

Nhu vậy án sơ thẩm xử bị cáo đã phạm tội hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân" là phù hợp với luật pháp, đúng người, đúng tội.

Xét vai trò mức độ tội trạng bị cáo có chống án sau đây :

..Bùi Quang Thảo hoạt động nhen nhóm phản động danh xưng "Liên minh dân tộc kháng chiến phục quốc Việt Nam" - tháng 7/85 do Tám Nguyễn móc nối, y được giao giữ chức - trung đoàn trưởng, kiêm quân trưởng Gò Vấp. Nhà của Thảo là nơi liên lạc và họp hành, cất dấu tài liệu phản động của tổ nơi liên lạc và họp hành, cất dấu tài liệu phản động của tổ chức.

Thảo mua vải tu may 10 lá cờ phản động, mua giấy viết khẩu hiệu phản động.

Thảo tuyên truyền móc nối 3 người : Phạm Văn Hòa, Phạm Văn Đông, Phạm Văn Dụ.

Đầu tháng 12/85 Thảo cùng Lương đến chơi cây gáo - Đồng Nai lấy tài liệu, truyền đơn phản động phân phát cho đồng bọn và đem về cất dấu tại nhà, sau đó Lương, Thảo tổ chức cuộc họp tại nhà y để bàn kế hoạch rải truyền đơn, cấm cờ phản động, dán khẩu hiệu, và phân công cụ thể cho từng người, sáng ngày 9/12/85 Thảo cùng đồng bọn rải truyền đơn bị bắt qua tang.

Với tội trạng nêu trên nghị cần thiết phải có mức án tương xứng. Song án sơ thẩm xử phạt bị cáo 18 năm tù là có phần nghiêm khắc, nghị nên chấp nhận yêu cầu của bị cáo giảm cho y một phạm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị để có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên ;

TÒA PHỤC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
Tại Thành phố Hồ Chí Minh

QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt :

.. Bùi Quang Thảo 15 (mười lăm) năm tù giam, thời hạn tù kể từ ngày tạm giam 9/12/1985

Bị cáo phạm tội về tội "hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân".

Áp dụng khoản 1 điều 73 Bộ luật hình sự.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo/không phải chịu án phí HSPT
Thảo

Bản án này là chung thẩm.

Thẩm phán

Thẩm phán

Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

(đã ký)

(đã ký)

Phạm Như Phấn

Nguyễn Văn Soang

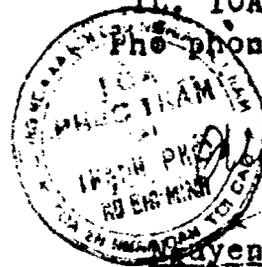
Nguyễn T. Thu Phước

Sao y bản chính

TP. Hồ Chí Minh ngày 19/9/ 1989

TL. TÒA PHÚC THẨM

Phòng nghiệp vụ



Nguyễn Thị Duyên

HOANG VAN THUC

WESTMINSTER CA 92683



NOV 20 1989 FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
P.O. BOX 5435
ARLINGTON VA 22205-0635



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____
VEWL.#: _____
I-171#: Y NO
EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HOANG THI TUYET
Last Middle First

Current Address: 106 / 4450 ĐƯỜNG 26 THANG 3 F-13 QUANG GIANG CAMP HCM

Date of Birth: 6 / 6 / 1946 Place of Birth: VIETNAM

Previous Occupation (before 1975) HOUSEWIFE
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From _____ To 15 years in total
Years: 1985 Months: 12 Days: 09

3. SPONSOR'S NAME: BUI QUANG TUYEN
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>BUI THI TUYET THU</u>	<u>DAUGHTER</u>
<u>BUI THI BICH VAN</u>	<u>DAUGHTER</u>
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HOANG THI TUYET
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
BUI QUANG AN	21-8-1971	SON
BUI THI HONG DIEP	5-6-1977	DAUGHTER
BUI THI BICH NGOC	1-2-1979	DAUGHTER
BUI QUANG THAO	21-4-1962	HUSBAND

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : BUI QUANG THAO
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 4 2 1942
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): NAM Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): YES
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 106 / 1130 B. 26 THANG 3 P. 13 QUAN GO-VAP
 (Dia chi tai Viet-Nam) T.P HOCHIMINH VIETNAM

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong) _____
 If Yes (Neu co): From (Tu): 9/12/1985 To (Den): 3/12/2000

PLACE OF RE-EDUCATION: CHI HOA CAMP, HOCHIMINH Village
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): Re/c. Fire.

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): NONE
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): COO2801 F1R1 Class
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): A Soldier
 Date (nam): 10 years

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): _____
 IV Number (So ho so): _____
 No (Khong): NONE

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguai di theo): 04
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 106 / 1130 B. 26 THANG 3
P. 13 QUAN GO-VAP T.P HCM VIETNAM

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguai Bao tro):
BUI QUANG CUYEN
WESTMINSTER CA 92683

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): _____ No (Khong): X

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): SON

NAME & SIGNATURE: BUI QUANG CUYEN
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguai dien don nay) _____
WESTMINSTER CA 92683

DATE: 11 02 1989
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HOANG THI TUYET
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
BUI QUANG THAO	21 - 4 - 1962	Husband
BUI QUANG AN	21 - 8 - 1971	SON
BUI THI HOANG DIEM	5 - 2 - 1977	Daughter
BUI THI BICH NGOC	1 - 2 - 1979	Daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Kính gửi: Bà Khúc - Minh - Thu
P.O Box 5435, Arlington
VA 22205 - 0635

Tel :

Tôi: Hoàng thi Tuyết là vợ
của Bùi Quang Thảo: hiện đang
cải tạo Z 30A K3. Huyện Xuân-Lộc
tỉnh Đông Nai.

Mong bà giúp đỡ cho vợ
chồng tôi được định cư tại Hoa-Kỳ
Đây là sơ yếu lý lịch.

Bùi Quang Thảo, sinh năm 1942
tại làng tại Bắc - Việt.

Năm 1954 vào Miền Nam
đi học trình độ lớp 7/12

đến năm 1962 đi quân dịch
3 năm thời ông Ngô-Đình-Điêm
đóng ở trường nữ bị Đà-lat làm
thủ ký hành chính năm 1965 được
giải ngũ về nhà làm thợ may

cho đến ngày 27 tháng 2 năm 1968
nhập ngũ Sư Đoàn 7 bộ binh
ngày 15/10/1968 được chuyển
về trường võ bị Đà-Lạt làm
thủ ký hành chính.

Ngày 20/8/1970 chuyển về
bộ Tổng Tham mưu làm thủ
ký hành chính, trường Tổng quản trị

Ngày 19/7/1973 chuyển về
Huân Khu Thủ Đức làm thủ
ký hành chính, cho đến ngày
30/4/1975 thi giải phóng.
sau đó chồng tôi về nhà làm
nghề may, và đạp xe võ xe
làm cá thể.

Trong thời gian đạp xe võ xe
+ thi chồng tôi có tham gia vào
tổ chức, chồng đổi cách mạng
thi vào ngày 9/12/1985 bị bắt
Bưu quay Thảo Hạ Sĩ I
K.B.C. 3493 số quân 62/119241

Tôi kính mong Bà giúp đỡ
chồng tôi sớm được đoàn tụ
với gia đình,
Tôi chân thành Đa Tạ.

Người đứng đơn
Nguyễn

T.B. Tôi kèm theo đây là tờ kết án
của chồng tôi.

14-11-55

Linh gửi Bà Xinh mình Chúc
cháu tích lũy tài sản chính trị

Chưa Bà chưa là Bàí Quang Công có với lời Huệ chuyên
với Bà, cháu mong Bà giúp đỡ cháu,

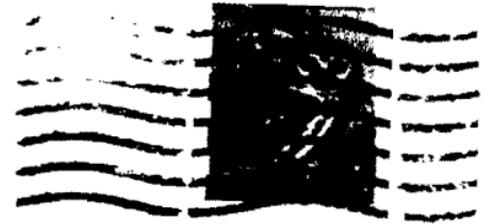
Cháu Bà, Bà cháu là Bàí Quang Công đi lính cấp
lực học Sĩ nhất, khi viết công chứng thân thân thì đã nhận
sưu một thời gian Bà cháu hoạt động trên dân chính
quốc cho đến ngày 9-12-55 thì bị bắt giam tại đây
bên có vụ này chuyên đến nay hết 15 năm từ Bà
cháu không ai sau thời gian họ đã lại ra ngoài 3
năm còn 15 năm từ đây cháu viết thư này gửi với
với Bà Hương đến cháu giúp đỡ cho Bà cháu chuyên
điều về cháu thành thật cháu ở Bàí

Linh Cháu

Bàí Quang Công
cháu đã gửi anh anh họ của Bà cháu sang cho Bà rồi
hôm nay cháu kèm theo là thư của mẹ cháu nữa
hôm cháu gửi cháu không viết thư cho Bà cháu mong
Bà thư với cháu về cháu quên không viết
thư với Bà

BUI QUANG QUYEN

WESTMINSTER CA 92683



FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

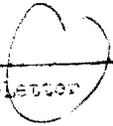
P. O. BOX 5435

ARLINGTON VA 22205-0635

NOV 21 1989

CONTROL

- Card
- Doc. Request; Form
- Release Order
- Computer
- Form 107
- Date
- Membership; letter

 11/22/89